

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAKRÔNG
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2021/HS-ST

Ngày: 28/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAKRÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Vĩnh My

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Nam

Bà Trương Thị Tố Uyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Phùng Nam Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đakrông.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đakrông tham gia phiên tòa: Ông Trần Viết Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 25/2021/HSST ngày 14 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Lương Thanh T, sinh ngày 21 tháng 9 năm 1986 tại tỉnh Q; nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện Đ, tỉnh Q; nghề Nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Thanh M, sinh năm 1960 và bà Đỗ Thị T, sinh năm 1964; vợ Phan Thị Hồng T, sinh năm 1992; có 01 con, sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

- Bị hại: Ông Đoàn nhật A, sinh năm 1962; nơi cư trú: Thôn M, xã B, huyện Đ, tỉnh Q (Đã chết).

Đại diện hợp pháp và đại diện theo ủy quyền của bị hại: Anh Đoàn Nhật Y, sinh năm 1991(Con đẻ bị hại); nơi cư trú: Thôn M, xã B, huyện Đ, tỉnh Q. Có mặt.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 23/9/2021 của các đại diện hợp pháp: Bà Hà Thị H, sinh năm 1964; anh Đoàn nhật P, sinh năm 1984; anh Đoàn Nhật Đ, sinh năm 1987; anh Đoàn Nhật M, sinh năm 1989 và anh Đoàn Nhật T, sinh năm 1992; đều có cùng nơi cư trú: Thôn M, xã B, huyện Đ, tỉnh Q, là vợ và các con của bị hại Đoàn Nhật A).

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

+ Anh Võ N, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện Đ, tỉnh Q. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Ngọc N, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện Đ tỉnh Q. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ 40 phút, ngày 04/9/2021 tại Km 09 + 600 đường 588A thuộc thôn N, xã T là đoạn đường nằm trong khu vực có hiệu lực của biển báo nguy hiểm “*Giao nhau với đường không ưu tiên*”, vòng cua sang trái, tầm nhìn bị hạn chế, mặt đường nhựa rộng 5,7 mét, có vạch kẻ tim đường không liền nét, màu vàng để phân chia mặt đường thành hai chiều xe chạy, tâm vạch kẻ tim đường cách mép đường bên phải 2,8 mét. Lương Thanh T có giấy phép lái xe hạng B2, điều khiển ô tô có trọng tải 5.580 Kg, biển kiểm soát 74C-098.49 chạy hướng Ba Lòng đi Mò Ó, khi phát hiện phía trước có xe mô tô 74K1-029.78 chạy ngược chiều cách khoảng 10 đến 15 mét, do Đoàn Nhật A điều khiển đang tránh chướng ngại vật, chạy lấn sang phần đường xe bị cáo đang chạy, nên T đánh lái sang phần đường xe ngược chiều để tránh nhưng do khoảng cách quá gần và cùng lúc Đoàn Nhật A đánh lái cho xe về phần đường của mình thì xảy ra va chạm tại phần đường xe ngược chiều theo hướng Mò Ó đi Ba Lòng. Hậu quả: Đoàn Nhật A tử vong ngày 13/9/2021 sau cấp cứu; 02 xe bị hư hỏng.

Bản Kết luận giám định pháp y tử thi số: 1010/KLGD-PC09 ngày 07/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Nguyên nhân chết của Đoàn Nhật A: Đa chấn thương.

Bản Kết luận định giá số: 32/KL-ĐG ngày 23/9/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đakrông kết luận: Những bộ phận hư hỏng do hậu quả của vụ tai nạn giao thông gây ra đối với xe mô tô BKS 74K1-029.78 nhãn hiệu HONDA; số hiệu AIRBLADE là: 20.580.000 đồng.

Quá trình điều tra đã thu giữ: Xe ô tô biển kiểm soát 74C-098.49 và xe mô tô biển kiểm soát 74K1-029.78. Hiện đã trả lại cho các chủ sở hữu.

Cáo trạng số: 24/CT-VKSĐKR ngày 29/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông truy tố bị cáo Lương Thanh T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lương Thanh T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lương Thanh T từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Không Xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Thanh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố và nhất trí các điều luật mà Kiểm

sát viên đề nghị áp dụng; bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, hoàn cảnh gia đình giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đakrông, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên và Kiểm sát viên huyện Đakrông: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 11 giờ 40 phút, ngày 04/9/2021 bị cáo Lương Thanh T có giấy phép lái xe hạng B2 điều khiển xe ô tô có tải trọng 5.580 Kg, biển kiểm soát 74C-098.49 chạy trên đường 588A theo hướng Ba Lòng đi Mò Ó, đến Km 09 + 600 là đoạn đường nằm trong khu vực có hiệu lực của biển báo nguy hiểm “*Giao nhau với đường không ưu tiên*”, vòng cua sang trái, tầm nhìn bị hạn chế, mặt đường nhựa rộng 5,7 mét, có vạch kẻ màu vàng ở giữa, không liền nét chia mặt đường thành hai chiều xe chạy, tâm vạch kẻ tim đường cách mép đường bên phải 2,8 mét. Lương Thanh T phát hiện phía trước có xe mô tô 74K1-029.78 do Đoàn Nhật A điều khiển chạy ngược chiều với tốc độ nhanh, cách khoảng 10 đến 15 mét đang tránh chướng ngại vật, chạy lấn sang phần đường xe bị cáo đang điều khiển, bị cáo đánh lái sang phần đường ngược chiều để tránh, nhưng do khoảng cách quá gần và cùng lúc bị hại đánh lái cho xe về phần đường của mình, đã xảy ra vụ tai nạn giao thông tại phần đường theo hướng Mò Ó đi Ba Lòng.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số: 1010/KLGD-PC09 ngày 07/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Nguyên nhân chết của Đoàn Nhật A: Đa chấn thương.

Tại bản Kết luận giám định dấu vết cơ học số: 968/KLGD-PC09 ngày 28/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

1. Vị trí chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển kiểm soát 74C-098.49 với xe mô tô biển kiểm soát 74K1-029.78 là: Phần cản trước bên trái đầu xe ô tô biển kiểm soát 74C-098.49 va chạm với phần trước đầu xe mô tô biển kiểm soát 74K1-029.78 gồm các vị trí: Ốp nhựa đầu xe, mặt nạ, cụm đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu.

Chiều hướng va chạm: Xe ô tô biển kiểm soát 74C-098.49 tác động vào xe mô tô biển kiểm soát 74K1-029.78 theo hướng từ trước ra sau trong trạng thái hai phương tiện chuyển động ngược chiều nhau.

2. Vị trí va chạm đầu tiên trên hiện trường giữa xe ô tô biển kiểm soát 74C-098.49 với xe mô tô biển kiểm soát 74K1-029.78 là khu vực trước điểm đầu dấu vết số 3 (được mô tả trong hồ sơ khám nghiệm hiện trường) trên phần đường có chiều đi từ Mò Ó đến Ba Lòng.

Hành vi của bị cáo điều khiển xe ô tô không có giấy phép lái xe phù hợp với hạng xe điều khiển, không làm chủ tốc độ, xử lý tình huống giao thông không phù hợp, gây tai nạn giao thông trên phần đường xe ngược chiều, làm chết 01 người đã vi phạm vào khoản 1, 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 quy định: “*Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:*

1. Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm đường vòng; 3. đường vòng, đường có địa hình quanh co; đoạn đường có mặt đường hẹp”. Vi phạm khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 9 và Điều 12 Luật giao thông đường bộ, đủ dấu hiệu cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự

Điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

1- “*Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: a) Làm chết người;*

2-Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm: a) Không có giấy phép lái xe theo quy định.”

Vì vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Lương Thanh T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

3] Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; hành vi điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 74C-098.49 là nguồn nguy hiểm cao độ, nhưng bị cáo không tuân thủ đúng các quy định của luật giao thông đường bộ: Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe đúng hạng xe theo quy định, không làm chủ tốc độ, xử lý tình huống giao thông không phù hợp, điều khiển xe gây tai nạn giao thông trên phần đường xe ngược chiều, làm chết người là rất nguy hiểm, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm của Bộ luật hình sự, xử phạt tù bị cáo một mức tương ứng hành vi tội phạm, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi xảy ra tai nạn đã kịp thời cùng với gia đình của bị hại lo các chi phí cứu chữa điều trị, mai táng cho người bị hại và bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại 183,71

triệu đồng; bị cáo có thành tích trong việc cứu người gặp thiên tai, lũ lụt được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đakrông tặng giấy khen; bố của bị cáo là người có công cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huy chương, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặt khác trong vụ án tai nạn giao thông này bị hại cũng có một phần lỗi là không làm chủ tốc độ, điều khiển xe chạy tốc độ nhanh ở đoạn đường có cảnh báo nguy hiểm, đánh lái sang phần đường xe ngược chiều rồi trở lại phần đường đang chạy ở khoảng cách gần, gây bất ngờ cho bị cáo trong việc xử lý dẫn đến tai nạn (Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ); Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, quá trình sinh sống tại địa phương có nhân thân tốt, chấp hành nghiêm các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước. Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng thêm Điều 54, khoản 1, 3, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới mức khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo tự rèn luyện, cải tạo tại nơi cư trú, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta đối với người phạm tội.

Hiện bị cáo đang áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Cần tiếp tục thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo cho đến khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Đối với anh Nguyễn Ngọc N là người lái xe thuê cho bị cáo nhưng không giao xe và không biết việc bị cáo tự ý lái xe từ bãi vật liệu lên nhà gây tai nạn, không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại và bị cáo đã tự thỏa thuận giải quyết xong. Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Đakrông đã trả lại cho bị cáo xe ô tô biển kiểm soát 74C-098.49 và đại diện hợp pháp của bị hại một xe mô tô biển kiểm soát 74K1-029.78 đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố bị cáo Lương Thanh T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt bị cáo Lương Thanh T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng, tính từ ngày tuyên án 28/12/2021.

Giao bị cáo Lương Thanh T cho Ủy ban nhân dân xã Triệu Nguyên, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Triệu Nguyên, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Bị cáo Lương Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKS, Công an huyện Đakrông;
- Chi cục THADS huyện Đakrông;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Văn Vĩnh My